

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ CỦA SINH VIÊN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐỖ THỊ NGUYỆT
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Nhận bài ngày 20/7/2026. Sửa chữa xong 20/8/2026. Duyệt đăng 01/9/2026.

Abstract

Digital transformation in higher education has created an increasing need to innovate teaching methods toward competency-based learning, with digital competence becoming essential for students to adapt effectively to learning and working in a digital society. In the teaching of Marxist-Leninist Philosophy, pedagogical innovation not only enhances students' acquisition of theoretical knowledge but also contributes to the development of critical thinking, self-directed learning, and the effective use of digital technologies. This paper examines the theoretical foundations and current issues related to the teaching of Marxist-Leninist Philosophy and proposes several solutions for innovating teaching methods to foster students' digital competence in the context of digital transformation. The study highlights the importance of integrating active teaching methods with digital technologies and artificial intelligence to enhance teaching and learning effectiveness and to meet the evolving demands of higher education in the digital era.

Keywords: Digital competence, digital transformation, higher education, innovative teaching methods, Marxist-Leninist Philosophy.

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số đang làm thay đổi sâu sắc hoạt động giáo dục đại học (GDĐH), không chỉ ở phương diện hạ tầng công nghệ mà còn trong mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học (PPDH) và kiểm tra, đánh giá. Trong bối cảnh đó, yêu cầu đối với các cơ sở GDĐH không còn dừng ở việc truyền thụ tri thức mà hướng tới phát triển phẩm chất và năng lực của người học, giúp sinh viên (SV) có khả năng thích ứng với môi trường học tập, làm việc và sáng tạo trong xã hội số. Năng lực số vì vậy được xem là một trong những năng lực cốt lõi mà SV cần được hình thành và phát triển trong quá trình đào tạo.

Sự thay đổi mục tiêu đào tạo tất yếu dẫn đến yêu cầu đổi mới PPDH. Định hướng này phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó nhấn mạnh yêu cầu chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Nếu trước đây người học chủ yếu tiếp nhận kiến thức từ người dạy thì hiện nay họ cần được tạo điều kiện để chủ động tìm kiếm, khai thác, xử lý và vận dụng thông tin trên môi trường số; đồng thời biết hợp tác, sáng tạo và giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ. Điều đó cho thấy phát triển năng lực số không thể chỉ thông qua việc trang bị kỹ năng sử dụng công nghệ mà cần được tích hợp trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học. Nói cách khác, đổi mới PPDH là điều kiện quan trọng để thực hiện mục tiêu phát triển năng lực số cho SV. Đối với các môn Lý luận chính trị, đặc biệt là môn Triết học Mác-Lênin, yêu cầu này càng có ý nghĩa. Là học phần nền tảng trong chương trình đào tạo đại học, môn Triết học Mác-Lênin không chỉ trang bị cho SV những nguyên lý cơ bản của triết học Mác-Lênin mà còn góp phần hình thành thế giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng, tư duy logic và năng lực phản biện. Đây đều là những năng lực có ý nghĩa quan trọng đối với việc học tập và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Vì vậy, việc tổ

Email: dtnguyet@daihocthudo.edu.vn

chức dạy học môn học cần hướng tới phát huy tính tích cực, chủ động và khả năng tự học của SV, thay vì chỉ truyền đạt kiến thức theo lối một chiều. Thực tiễn giảng dạy tại nhiều cơ sở GDĐH cho thấy việc đổi mới PPDH môn Triết học Mác-Lênin vẫn còn những hạn chế nhất định. Xuất phát từ những phân tích trên, bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận của việc đổi mới PPDH môn Triết học Mác-Lênin theo định hướng phát triển năng lực số của SV trong bối cảnh chuyển đổi số; đồng thời phân tích thực trạng, chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn học, góp phần đáp ứng yêu cầu đổi mới GDĐH hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về đổi mới phương pháp dạy học môn Triết học Mác-Lênin theo định hướng phát triển năng lực số

Chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với GDĐH, từ công tác quản lý, tổ chức đào tạo đến PPDH và kiểm tra, đánh giá. Mục tiêu của quá trình này không chỉ là ứng dụng công nghệ số vào hoạt động giáo dục mà còn nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và xã hội số. Điều này được khẳng định trong Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Thủ tướng Chính phủ, 2020). Tiếp đó, Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 tiếp tục xác định giáo dục và đào tạo là lĩnh vực ưu tiên, trong đó nhấn mạnh việc phát triển học liệu số, đổi mới PPDH và nâng cao năng lực số cho người học (Thủ tướng Chính phủ, 2022). Trên cơ sở đó, Bộ GD&ĐT đã ban hành Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT về Khung năng lực số cho người học, tạo căn cứ để các cơ sở giáo dục triển khai hoạt động đào tạo gắn với yêu cầu của chuyển đổi số (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025).

Dưới tác động của chuyển đổi số, bản chất của quá trình dạy học cũng có sự thay đổi. Nếu trước đây tri thức chủ yếu được truyền đạt từ giảng viên (GV) đến SV thì hiện nay người học có thể tiếp cận nhiều nguồn học liệu khác nhau thông qua môi trường số, chủ động lựa chọn thông tin và tham gia vào quá trình kiến tạo tri thức. Điều này đặt ra yêu cầu chuyển đổi vai trò của GV từ người truyền thụ kiến thức sang người thiết kế, tổ chức và hướng dẫn hoạt động học tập. Quan điểm dạy học hiện đại cũng nhấn mạnh việc phát huy tính tích cực, chủ động của người học, chuyển trọng tâm từ hoạt động truyền đạt của GV sang tổ chức các hoạt động học tập của SV (Đặng Thành Hưng, 2002). Người học không còn là đối tượng tiếp nhận kiến thức một chiều mà trở thành chủ thể tích cực của quá trình học tập. Quan điểm này phù hợp với định hướng phát triển năng lực trong giáo dục đại học và mục tiêu đào tạo được xác định trong *Giáo trình Triết học Mác-Lênin* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021).

Đối với môn Triết học Mác-Lênin, đổi mới PPDH có ý nghĩa đặc biệt bởi đây là học phần góp phần hình thành thế giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng và năng lực tư duy lý luận cho SV. Vì vậy, việc dạy học không nên chỉ dừng ở truyền đạt các nguyên lý lý luận mà cần tạo điều kiện để người học vận dụng kiến thức vào phân tích và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Trong bối cảnh chuyển đổi số, các phương pháp như dạy học theo vấn đề, phân tích tình huống, lớp học đảo ngược, học tập kết hợp và học tập dự án có nhiều ưu thế trong việc phát huy tính tích cực của người học, đồng thời tạo cơ hội khai thác hiệu quả học liệu số và các công cụ hỗ trợ học tập.

Phát triển năng lực số của sinh viên thông qua đổi mới phương pháp dạy học môn Triết học Mác-Lênin

Theo Khung năng lực số DigComp 2.2 của Ủy ban châu Âu, năng lực số được hiểu là khả năng sử dụng công nghệ số một cách tự tin, có trách nhiệm và hiệu quả trong học tập, công việc cũng như tham gia các hoạt động xã hội (European Commission, 2022). Khung năng lực này xác định 5 nhóm năng lực cốt lõi gồm: năng lực thông tin và dữ liệu; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực sáng tạo nội dung số; năng lực bảo đảm an toàn số; năng lực giải quyết vấn đề. Kế thừa định hướng của DigComp, Bộ GD&ĐT đã ban hành Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT về Khung năng lực số cho người học nhằm tạo cơ sở thống nhất cho việc xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực số. Theo đó, phát triển năng lực số không chỉ dừng ở việc trang bị kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ mà còn hướng tới hình thành khả năng lựa chọn,

đánh giá, sáng tạo và sử dụng thông tin một cách an toàn, có trách nhiệm và phù hợp với chuẩn mực đạo đức trong môi trường số (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025). Đối với môn Triết học Mác-Lênin, việc phát triển năng lực số cần được thực hiện thông qua quá trình tổ chức dạy học chứ không phải là một nội dung bổ sung độc lập. Theo Giáo trình Triết học Mác-Lênin, mục tiêu của học phần không chỉ dừng lại ở việc giúp người học nắm vững các nguyên lý cơ bản của triết học Mác-Lênin mà còn hướng tới phát triển năng lực vận dụng lý luận vào nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021). Điều này cho thấy phát triển năng lực số và phát triển năng lực tư duy trong môn Triết học Mác-Lênin có mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau.

Biểu hiện đầu tiên của năng lực số trong học tập môn Triết học Mác-Lênin là khả năng khai thác, đánh giá và sử dụng thông tin số. Hiện nay, SV có thể tiếp cận nguồn học liệu rất phong phú từ thư viện số, cơ sở dữ liệu khoa học, tạp chí chuyên ngành, sách điện tử và các công cụ hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI). Tuy nhiên, số lượng thông tin lớn không đồng nghĩa với chất lượng thông tin cao. Đặc biệt, đối với các nội dung liên quan đến triết học, lý luận chính trị và khoa học xã hội, việc sử dụng nguồn tài liệu thiếu kiểm chứng hoặc có quan điểm phiến diện có thể dẫn đến nhận thức không chính xác. Vì vậy, SV cần được hướng dẫn cách xác định nguồn thông tin chính thống, so sánh và đối chiếu nhiều nguồn tài liệu, phân tích lập luận của tác giả cũng như đánh giá độ tin cậy của dữ liệu trước khi sử dụng trong học tập và nghiên cứu. Đây là yêu cầu quan trọng của năng lực thông tin và dữ liệu theo Khung DigComp 2.2 cũng như Khung năng lực số của Bộ GD&ĐT. Một biểu hiện khác của năng lực số là khả năng giao tiếp, hợp tác và học tập trong môi trường số. Cùng với sự phát triển của hệ thống quản lý học tập (LMS), các nền tảng hội nghị trực tuyến và các công cụ cộng tác, hoạt động học tập của SV ngày càng được mở rộng ra ngoài không gian lớp học truyền thống. Bên cạnh đó, khả năng sáng tạo nội dung số cũng là một thành tố quan trọng của năng lực số. Trong quá trình học tập, SV có thể sử dụng các phần mềm và nền tảng số để thiết kế sơ đồ tư duy, infographic, video ngắn, podcast hoặc bài thuyết trình tương tác nhằm hệ thống hóa nội dung bài học. Việc chuyển hóa tri thức triết học thành các sản phẩm số không chỉ giúp người học ghi nhớ kiến thức sâu hơn mà còn rèn luyện tư duy hệ thống, năng lực trình bày và khả năng truyền đạt thông tin một cách hiệu quả. Đây cũng là cơ sở để người học phát triển năng lực sáng tạo, một trong những yêu cầu quan trọng của nguồn nhân lực trong thời đại số (European Commission, 2022).

Từ những phân tích trên có thể thấy, năng lực số không chỉ là khả năng sử dụng công nghệ mà còn là sự kết hợp giữa năng lực thông tin, tư duy phản biện, giao tiếp, hợp tác, sáng tạo và giải quyết vấn đề trong môi trường số. Đối với môn Triết học Mác-Lênin, việc phát triển năng lực số cần được thực hiện thông qua đổi mới PPDH, tăng cường các hoạt động học tập tích cực, khai thác hiệu quả học liệu số và sử dụng công nghệ một cách phù hợp với mục tiêu đào tạo. Đây là cơ sở lý luận quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy môn học, đồng thời góp phần hình thành đội ngũ SV có năng lực chuyên môn vững vàng, có tư duy độc lập và khả năng thích ứng với yêu cầu của xã hội số.

2.2. Về đổi mới phương pháp dạy học môn Triết học Mác-Lênin theo định hướng phát triển năng lực số của sinh viên

2.2.1. Những chuyển biến tích cực trong đổi mới phương pháp dạy học

Thực hiện chủ trương chuyển đổi số và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, việc giảng dạy môn Triết học Mác-Lênin ở các cơ sở GD&ĐT đã có nhiều chuyển biến theo hướng phát triển năng lực người học. Nhiều cơ sở đào tạo từng bước đầu tư hạ tầng công nghệ, phát triển học liệu số và khuyến khích GV đổi mới PPDH nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số.

Một trong những chuyển biến nổi bật là việc tăng cường ứng dụng công nghệ số trong dạy học. Nhiều GV đã sử dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS), bài giảng điện tử và các nền tảng như Microsoft Teams, Google Classroom, Moodle, Kahoot, Quizizz, Mentimeter... để tổ chức lớp học, giao nhiệm vụ, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ tương tác với SV. Việc ứng dụng các công cụ này góp phần mở rộng không gian học tập, tạo điều kiện cho SV chủ động tiếp cận học liệu và nâng cao khả năng tự học. Bên cạnh đó, PPDH cũng từng bước được đổi mới theo hướng lấy người học làm trung tâm. Các

phương pháp như dạy học theo vấn đề, thảo luận nhóm, phân tích tình huống, lớp học đảo ngược và học tập kết hợp được vận dụng ngày càng nhiều, giúp SV chủ động tìm kiếm thông tin, trao đổi học thuật và vận dụng kiến thức triết học vào phân tích các vấn đề thực tiễn. Qua đó, vai trò của GV chuyển dần từ truyền đạt kiến thức sang tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ hoạt động học tập của SV. Ngoài ra, sự phát triển của các công cụ AI như ChatGPT, Gemini và Microsoft Copilot đã tạo thêm nhiều cơ hội hỗ trợ học tập và nghiên cứu. Nếu được khai thác hợp lý, các công cụ này có thể giúp SV tìm kiếm thông tin, hệ thống hóa kiến thức và phát triển kỹ năng học tập số. Tuy nhiên, việc sử dụng AI cần gắn với năng lực đánh giá, kiểm chứng thông tin và tuân thủ đạo đức học thuật nhằm bảo đảm chất lượng học tập và nghiên cứu (UNESCO, 2021; Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025). Nhìn chung, việc kết hợp giữa công nghệ số với các PPDH tích cực đã tạo những chuyển biến bước đầu trong giảng dạy môn Triết học Mác-Lênin, góp phần nâng cao tính chủ động của SV và từng bước hình thành năng lực số, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học trong bối cảnh chuyển đổi số.

2.2.2. Những hạn chế và vấn đề đặt ra

Bên cạnh những kết quả tích cực, việc đổi mới PPDH môn Triết học Mác-Lênin theo định hướng phát triển năng lực số vẫn còn bộc lộ một số hạn chế:

Trước hết, việc ứng dụng công nghệ số ở nhiều cơ sở đào tạo chưa tạo được sự thay đổi rõ nét trong PPDH. Công nghệ chủ yếu được sử dụng để hỗ trợ trình chiếu bài giảng, quản lý lớp học hoặc kiểm tra trực tuyến, trong khi việc tổ chức các hoạt động học tập nhằm phát triển tư duy, năng lực giải quyết vấn đề và năng lực số của SV còn hạn chế. Bên cạnh đó, năng lực khai thác và sử dụng thông tin số của SV chưa đồng đều. Nhiều SV còn gặp khó khăn trong việc tìm kiếm, chọn lọc, đánh giá độ tin cậy của nguồn tài liệu và sử dụng thông tin đúng quy định về trích dẫn, dẫn đến nguy cơ tiếp nhận thông tin thiếu chính xác hoặc vi phạm đạo đức học thuật. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng học tập và khả năng vận dụng kiến thức triết học vào phân tích các vấn đề thực tiễn. Ngoài ra, sự phát triển của các công cụ trí tuệ nhân tạo như ChatGPT, Gemini hay Microsoft Copilot vừa tạo cơ hội hỗ trợ học tập, vừa đặt ra những thách thức mới.

2.3. Giải pháp đổi mới phương pháp dạy học môn Triết học Mác-Lênin nhằm phát triển năng lực số của sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số

Để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong GDĐH, việc đổi mới PPDH môn Triết học Mác-Lênin cần được triển khai đồng bộ trên cơ sở kết hợp giữa các PPDH tích cực với việc khai thác hiệu quả công nghệ số. Mục tiêu không chỉ giúp SV lĩnh hội kiến thức mà còn phát triển năng lực số, tư duy phản biện và khả năng vận dụng tri thức vào thực tiễn.

2.3.1. Đổi mới thiết kế hoạt động học tập theo định hướng phát triển năng lực số

Giảng viên cần chuyển từ vai trò truyền đạt kiến thức sang tổ chức và hướng dẫn hoạt động học tập. Việc vận dụng các phương pháp như dạy học theo vấn đề, dạy học theo tình huống, học tập hợp tác, lớp học đảo ngược và học tập dự án cần gắn với những vấn đề thực tiễn như chuyển đổi số, AI, kinh tế số hoặc các vấn đề xã hội dưới góc nhìn của triết học Mác-Lênin. Thông qua quá trình tìm kiếm, xử lý, phân tích và trình bày thông tin, SV không chỉ củng cố kiến thức chuyên môn mà còn phát triển năng lực khai thác dữ liệu, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề trong môi trường số.

2.3.2. Tăng cường khai thác công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong quá trình dạy học

Công nghệ số cần được sử dụng như công cụ hỗ trợ đổi mới PPDH, thay vì chỉ phục vụ trình chiếu bài giảng. GV cần khai thác hiệu quả hệ thống quản lý học tập, học liệu số và các công cụ AI để thiết kế các hoạt động học tập linh hoạt, tăng cường tương tác, cá nhân hóa việc học và hỗ trợ SV phát triển năng lực tự học. Đối với các môn Lý luận chính trị, công nghệ số và AI có thể được sử dụng để hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, so sánh và hệ thống hóa thông tin, qua đó tạo điều kiện để SV chủ động tham gia vào quá trình học tập. Đồng thời, GV cần hướng dẫn SV sử dụng AI có trách nhiệm và có kiểm soát, biết xây dựng câu lệnh phù hợp, kiểm chứng và đối chiếu thông tin với các nguồn học thuật chính thống, đồng thời tuân thủ các yêu cầu về đạo đức và liêm chính học thuật. Bên cạnh đó, GV cần thường xuyên cập nhật kiến thức và kỹ năng số, chủ động lựa chọn công cụ phù hợp với mục tiêu và nội dung của

từng bài học. Việc ứng dụng công nghệ số và AI cần được thực hiện có định hướng, bảo đảm hiệu quả sư phạm, tính chính xác của nội dung và phát huy vai trò chủ thể của người học.

2.3.3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực

Hoạt động kiểm tra, đánh giá cần chuyển từ chủ yếu kiểm tra khả năng ghi nhớ kiến thức sang đánh giá năng lực vận dụng, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và năng lực số của SV. Bên cạnh các hình thức kiểm tra truyền thống, GV cần tăng cường sử dụng bài tập tình huống, dự án học tập, sản phẩm số, bài thuyết trình và hồ sơ học tập điện tử (e-portfolio) để đánh giá toàn diện quá trình và kết quả học tập. Đồng thời, cần chú trọng đánh giá quá trình, mức độ tham gia, khả năng tự học và sự tiến bộ của SV. Trong bối cảnh AI được sử dụng ngày càng phổ biến cần đánh giá cả khả năng khai thác, kiểm chứng và vận dụng thông tin do AI hỗ trợ, không chỉ đánh giá sản phẩm cuối cùng. Các tiêu chí đánh giá cần rõ ràng, gắn với chuẩn đầu ra và mục tiêu phát triển năng lực của học phần, bảo đảm tính khách quan, minh bạch và khuyến khích SV chủ động, sáng tạo trong học tập.

2.3.4. Nâng cao năng lực số của giảng viên và hoàn thiện môi trường dạy học số

Đổi mới PPDH chỉ đạt hiệu quả khi GV có đủ năng lực số để khai thác công nghệ và thiết kế các hoạt động học tập phù hợp. Vì vậy, các cơ sở GDĐH cần tăng cường bồi dưỡng năng lực số cho GV, đặc biệt là kỹ năng khai thác học liệu số, nền tảng dạy học trực tuyến và các công cụ AI phục vụ giảng dạy. Đồng thời, cần đầu tư, hoàn thiện hạ tầng công nghệ, hệ thống học liệu số và các nền tảng hỗ trợ dạy học, tạo điều kiện thuận lợi cho GV triển khai các PPDH hiện đại. Bên cạnh đó, cần xây dựng môi trường và văn hóa số trong nhà trường, khuyến khích chia sẻ học liệu, kinh nghiệm và sáng kiến ứng dụng công nghệ trong dạy học. Việc sử dụng công nghệ và AI cần bảo đảm an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm và tuân thủ các quy định về đạo đức, Liêm chính học thuật.

2.4. Vận dụng đổi mới phương pháp dạy học môn Triết học Mác-Lênin theo định hướng phát triển năng lực số của sinh viên

Vận dụng trong giảng dạy nội dung “Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức”

Đây là nội dung quan trọng của Triết học Mác-Lênin, giúp SV nhận thức được quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức, đồng thời khẳng định sự tác động trở lại của ý thức đối với vật chất thông qua hoạt động thực tiễn của con người. Trong bối cảnh chuyển đổi số, nội dung này có thể được mở rộng thông qua việc phân tích mối quan hệ giữa con người và AI.

Giai đoạn 1: Thiết kế nhiệm vụ học tập trên môi trường số

Trước khi tổ chức giờ học trên lớp, GV xây dựng một tình huống học tập: *“Sự phát triển của AI đang làm thay đổi phương thức nhận thức và hoạt động của con người. Liệu AI có thể thay thế hoàn toàn tư duy của con người hay không? Vấn đề này cần được lý giải như thế nào dưới góc nhìn của Triết học Mác-Lênin?”*

Giảng viên cung cấp cho SV hệ thống học liệu số gồm giáo trình điện tử, tài liệu tham khảo khoa học, video học thuật và các nguồn dữ liệu liên quan đến sự phát triển của AI. SV được yêu cầu khai thác các nguồn thông tin khác nhau, trong đó có thể sử dụng các công cụ AI tạo sinh để hỗ trợ tìm kiếm và tổng hợp thông tin.

Giai đoạn 2: Tổ chức hoạt động nhận thức trên lớp học

Trên cơ sở kết quả chuẩn bị trước, GV tổ chức hoạt động thảo luận và tranh biện học thuật. SV được chia thành các nhóm để phân tích vấn đề theo những hướng tiếp cận khác nhau: - Nhóm thứ nhất tập trung làm rõ AI là sản phẩm của sự phát triển vật chất, chịu sự quy định bởi trình độ phát triển khoa học - công nghệ và điều kiện xã hội; - Nhóm thứ hai phân tích vai trò của ý thức con người trong việc sáng tạo, điều khiển và sử dụng công nghệ; - Nhóm thứ ba đánh giá những nguy cơ khi con người phụ thuộc quá mức vào công nghệ trong quá trình nhận thức và hoạt động thực tiễn.

Trong quá trình này, GV giữ vai trò định hướng khoa học, giúp SV kết nối các hiện tượng thực tiễn với các phạm trù triết học như vật chất, ý thức, hoạt động thực tiễn và vai trò của con người trong quá trình cải tạo thế giới.

Phương pháp thảo luận, tranh biện kết hợp với các công cụ tương tác số giúp SV không chỉ tiếp nhận tri thức mà còn rèn luyện khả năng giao tiếp, hợp tác và trình bày quan điểm trong môi trường số.

Giai đoạn 3: Xây dựng và đánh giá sản phẩm học tập số

Sau hoạt động trên lớp, SV thực hiện một sản phẩm học tập số với chủ đề: “Con người và trí tuệ nhân tạo dưới góc nhìn Triết học Mác-Lênin”.

Sản phẩm có thể được thể hiện dưới dạng bài trình bày điện tử, infographic, video học thuật hoặc báo cáo phân tích. Việc đánh giá sản phẩm được thực hiện dựa trên các tiêu chí: - Mức độ hiểu và vận dụng đúng các nội dung triết học; - Khả năng phân tích, lập luận và phản biện vấn đề; - Khả năng khai thác và xử lý nguồn thông tin số; - Mức độ sáng tạo trong sử dụng công nghệ; - Ý thức sử dụng AI và tài liệu số đúng chuẩn mực học thuật.

Thông qua quy trình này, năng lực số của SV được hình thành không phải thông qua việc học riêng về công nghệ mà được phát triển ngay trong quá trình học tập môn Triết học Mác-Lênin. SV vừa củng cố tri thức lý luận, vừa phát triển khả năng tìm kiếm thông tin, đánh giá dữ liệu, hợp tác trực tuyến, sáng tạo nội dung số và sử dụng công nghệ một cách có trách nhiệm. Bên cạnh nội dung “Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức”, mô hình trên có thể được mở rộng vận dụng trong các nội dung khác của học phần như nguyên lý về sự phát triển, quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập hoặc vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.

3. Kết luận

Chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong GDĐH, đòi hỏi các cơ sở đào tạo phải đổi mới PPDH theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Đối với môn Triết học Mác-Lênin, việc đổi mới PPDH không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu tri thức mà còn tạo điều kiện để SV phát triển tư duy phản biện, năng lực tự học, khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn và thích ứng với môi trường học tập số. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phát triển năng lực số cho SV cần được thực hiện thông qua quá trình tổ chức dạy học, trong đó GV giữ vai trò thiết kế, hướng dẫn và hỗ trợ các hoạt động học tập. Việc vận dụng các PPDH tích cực kết hợp với công nghệ số và trí tuệ nhân tạo cùng với đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực sẽ góp phần nâng cao tính chủ động, sáng tạo của SV, đồng thời hình thành các kỹ năng khai thác, đánh giá và sử dụng thông tin số một cách hiệu quả, an toàn và có trách nhiệm.

Từ những phân tích trên có thể khẳng định rằng, đổi mới PPDH môn Triết học Mác-Lênin theo định hướng phát triển năng lực số là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp về đổi mới PPDH, ứng dụng công nghệ số, nâng cao năng lực số của GV và hoàn thiện môi trường học tập số sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn học, đồng thời tạo nền tảng để SV phát triển toàn diện về tri thức, kỹ năng và năng lực thích ứng với yêu cầu của xã hội số. Đây cũng là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị và đáp ứng mục tiêu đổi mới GDĐH trong giai đoạn hiện nay.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Giáo trình Triết học Mác-Lênin*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2025). *Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 quy định Khung năng lực số cho người học*.

Đặng Thành Hưng (2002). *Dạy học hiện đại: Lí luận, biện pháp, kỹ thuật*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

European Commission (2022). *The Digital Competence Framework for Citizens (DigComp 2.2)*. Luxembourg: Publications Office of the European Union.

Thủ tướng Chính phủ (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.

Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 131/QĐ-TTg, ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*.

UNESCO (2021). *Reimagining Our Futures Together: A New Social Contract for Education*. Paris: UNESCO.